

UBND THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ Y TẾ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SYT-VP

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2026

V/v trả lời ý kiến cử tri tại kỳ họp thứ
nhất, HĐND thành phố khoá XI,
nhiệm kỳ 2026-2031

Kính gửi:

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố;
- Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố;
- Văn phòng UBND thành phố;
- Trung tâm Thông tin và giám sát, điều hành thông minh Đà Nẵng.

Thực hiện Công văn số 2721/UBND-TH ngày 13/4/2026 của UBND thành phố về trả lời ý kiến cử tri tại kỳ họp thứ nhất, HĐND thành phố khoá XI, nhiệm kỳ 2026-2031, Sở Y tế trả lời các ý kiến kiến nghị của cử tri, nội dung cụ thể được trình bày tại Phụ lục đính kèm theo văn bản này.

Sở Y tế kính gửi Quý cơ quan tổng hợp, phục vụ việc trả lời cử tri theo quy định.

Trân trọng./.

Nơi nhân:

- Như trên;
- Lưu VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Trần Thanh Thủy

Phụ lục I
NỘI DUNG TRẢ LỜI Ý KIẾN, KIẾN NGHỊ CỬ TRI

(Đính kèm Công văn số /SYT-VP ngày tháng năm 2026 của Sở Y tế thành phố Đà Nẵng)

	Nội dung kiến nghị	Nội dung trả lời
I	Đã xử lý xong	
	Cử tri và Nhân dân đề nghị các cơ quan chức năng quan tâm tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị theo hướng hiện đại; đồng thời chú trọng phát triển nguồn nhân lực y tế có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cao nhất là tại các trạm y tế cấp xã, nhằm đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu khám chữa bệnh và chăm sóc sức khoẻ ban đầu cho Nhân dân; rà soát các chính sách y tế dành cho người yếu thế,	1. Về vấn đề tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị a) Về đầu tư cho Trạm Y tế hiện nay và thời gian gần đây <i>Về đầu tư cơ sở vật chất:</i> - Đối với nguồn đầu tư công: Một số dự án quy mô lớn như: + Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế xã hội (76 Trạm Y tế và 05 Trung tâm Y tế huyện thuộc tỉnh Quảng Nam (cũ)) ¹ : 296.000 triệu đồng (đầu tư cho 05 Trung tâm Y tế tuyến huyện: 92.000 triệu đồng, 76 Trạm Y tế tuyến xã 204.000 triệu đồng) + Chương trình phát triển y tế cơ sở vùng khó khăn nguồn vốn vay ADB (37 Trạm Y tế, trong đó 22 Trạm Y tế xây mới, 15 Trạm Y tế nâng cấp cải tạo mở rộng thuộc tỉnh Quảng Nam (cũ)) ² : 176,216 triệu đồng; + Hoàn thiện đầu tư nâng cấp 36/56 Trạm Y tế xã, phường thuộc TTYT quận, huyện thuộc TP. Đà Nẵng (cũ) với tổng vốn đầu tư là 75.300 triệu đồng (nay còn 15 trạm và các điểm trạm) ³ . Trong đó Quận Cẩm Lệ (cũ) hoàn thành 5/6 TYT ⁴ , Quận Sơn Trà (cũ) hoàn thành 5/7 TYT ⁵ ,

¹ Nghị quyết số 43/NQ-HĐND ngày 29/8/2022 của HĐND tỉnh Quảng Nam (cũ) Quyết định chủ trương đầu tư 02 dự án đầu tư công nhóm B sử dụng vốn ngân sách trung ương.

² Quyết định số 1550/QĐ-UBND ngày 26/6/2024 của UBND tỉnh Quảng Nam (cũ) Phê duyệt dự án Chương trình đầu tư phát triển mạng lưới y tế cơ sở vùng khó khăn tỉnh Quảng Nam.

³ 03/56 TYT vướng mắc về đất quy hoạch là TYT Hoà Bắc, Tam Thuận, Hoà Phát; 15/56 TYT còn lại đang rà soát tiếp tục công tác chuẩn bị đầu tư.

⁴ Bao gồm: TYT Khuê Trung, Hoà Xuân, Hoà An, Hòa Thọ Tây và Hòa Thọ Đông. Riêng TYT Hoà Phát vướng quy hoạch nên chưa thực hiện các thủ tục chuẩn bị đầu tư theo quy định.

⁵ Bao gồm: TYT An Hải Tây, An Hải Bắc, Thọ Quang, Mân Thái, An Hải Đông. Riêng TYT Nại Hiên Đông phát sinh khối lượng do nền móng không đảm bảo kết cấu công trình (kết cấu móng cọc BTCT) do đó công trình tạm dừng để thực hiện các thủ tục điều chỉnh BCKTKT. Hiện đang thực hiện triển khai thực hiện hoàn thành công trình. TYT phường Phước Mỹ đang rà soát kiểm tra công trình.

	Nội dung kiến nghị	Nội dung trả lời
	bệnh nhân bị bệnh hiểm nghèo gặp khó khăn (bệnh ung thư...) tiếp tục được thực hiện.	Quận Thanh Khê (cũ) hoàn thành 4/10 TYT⁶, Quận Hải Châu (cũ) hoàn thành 8/13 TYT⁷, Quận Liên Chiểu (cũ) hoàn thành 2/5⁸, Quận Ngũ Hành Sơn (cũ) hoàn thành 1/4⁹ và Huyện Hòa Vang (cũ) hoàn thành 9/11¹⁰. - Đối với nguồn ngân sách sự nghiệp hàng năm để sửa chữa, bảo dưỡng: Đối với Trạm Y tế, ngoài nguồn kinh phí của địa phương (UBND xã, phường), nguồn ngân sách sự nghiệp y tế đã thực hiện sửa chữa, bảo dưỡng định kỳ các Trạm Y tế để phục vụ nhu cầu khám chữa bệnh (tổng kinh phí giai đoạn 2021-2025: khoảng 200.000 triệu đồng). <i>Về đầu tư trang thiết bị y tế:</i> Tính đến thời điểm hiện tại, việc đầu tư thiết bị y tế cho Trạm Y tế xã, nhất là khu vực nam thành phố Đà Nẵng có các dự án: (1). Dự án Đầu tư mua sắm các trang thiết bị y tế cho 29 Trạm Y tế xã thuộc tỉnh Quảng Nam (cũ)¹¹. - Địa điểm thực hiện dự án: Tại các huyện: Quế Sơn, Hiệp Đức, Duy Xuyên, Tiên Phước, Phước Sơn, Đông Giang, Nam Trà My, Núi Thành, Điện Bàn, Thăng Bình, Nam Giang, Đại Lộc tỉnh Quảng Nam (trước sáp nhập). - Tổng mức đầu tư dự kiến: 14.400 triệu đồng. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh. - Thời gian, tiến độ thực hiện dự án: Năm 2021-2022.

⁶ Bao gồm: TYT Xuân Hà, Thạch Gián, Chính Gián, Thanh Khê Đông. Riêng TYT Tam Thuận không triển khai được do vướng quy hoạch mở rộng đường, hiện nay đang triển khai rà soát để thực hiện các bước chuẩn bị đầu tư theo quy định. 2/10 TYT đang thực hiện thủ tục chuẩn bị đầu tư gồm An Khê, Tân Chính. 3/10 TYT: Hoà Khê, Vĩnh Trung, Thanh Khê Tây: đang rà soát triển khai công tác chuẩn bị đầu tư.

⁷ Bao gồm: TYT Hải Châu 2, Thạch Thang, Phước Ninh, Hoà Cường Nam, Hoà Cường Bắc, Hoà Thuận Tây, Thuận Phước, Hoà Thuận Đông. Riêng TYT Bình Hiên chưa triển khai do trùng khối lượng đầu tư với UBND quận. Hiện đang rà soát để điều chỉnh BCKTKT theo quy định. 4/13 TYT đang thực hiện thủ tục chuẩn bị đầu tư gồm: Bình Thuận, Hải Châu 1, Nam Dương, Thanh Bình.

⁸ Bao gồm: TYT Hoà Khánh Nam, Hoà Hiệp Bắc. Riêng TYT Hoà Minh: Phát sinh nội dung thay đổi thiết kế có liên quan đến kết cấu công trình (kết cấu móng cọc BTCT) do đó công trình tạm dừng để thực hiện các thủ tục điều chỉnh BCKTKT. Rà soát, kiểm tra cơ sở làm việc của 02 TYT còn lại là Hoà Hiệp Nam và Hoà Khánh Bắc để có kế hoạch cải tạo, nâng cấp (nếu có) đảm bảo phục vụ công tác KCB cho người dân.

⁹ Bao gồm: TYT Hoà Quý. 3/4 TYT đang thực hiện thủ tục chuẩn bị đầu tư gồm Mỹ An, Khuê Mỹ, Hoà Hải.

¹⁰ Bao gồm: TYT Hoà Sơn, Hoà Châu, Hoà Tiến, Hoà Phú, Hoà Phước, Hoà Liên, Hoà Khương, Hoà Ninh, Hoà Nhon. 2/11 TYT đang thực hiện thủ tục chuẩn bị đầu tư gồm Hoà Bắc, Hoà Phong.

¹¹ Nghị quyết số 19 /NQ-HĐND ngày 15 / 7 /2020 của HĐND tỉnh Quảng Nam.

	Nội dung kiến nghị	Nội dung trả lời
		(2). Hợp phần thiết bị y tế (khoản 21.025 triệu đồng) thuộc Dự án Chương trình đầu tư phát triển mạng lưới y tế cơ sở vùng khó khăn tỉnh Quảng Nam¹². - Địa điểm đầu tư: 37 Trạm Y tế thuộc 11 huyện: Quế Sơn, Đại Lộc, Tây Giang, Đông Giang, Nam Giang, Tiên Phước, Bắc Trà My, Núi Thành, Hiệp Đức, Phước Sơn, Duy Xuyên trên địa bàn tỉnh Quảng Nam Nam (trước sáp nhập). - Tổng mức đầu tư xây dựng: 176.216.607.000 đồng. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách Trung ương và vốn đối ứng ngân sách tỉnh. Do Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng Quảng Nam làm chủ đầu tư. - Thời gian thực hiện dự án: Năm 2019 - 2025. - Hiện đang thực hiện bước lựa chọn nhà thầu, lắp đặt bàn giao đưa vào sử dụng (Quý I/2026). (3). Hợp phần thiết bị y tế (khoản 32.772 triệu đồng) thuộc dự án Đầu tư xây mới, nâng cấp, cải tạo và mua sắm trang thiết bị cho 76 Trạm Y tế tuyến xã, tỉnh Quảng Nam¹³ - Địa điểm xây dựng: Tại các huyện, thị xã, thành phố: Thăng Bình, Quế Sơn, Duy Xuyên, Hiệp Đức, Phú Ninh, Đại Lộc, Đông Giang, Phước Sơn, Bắc Trà My, Tây Giang, Núi Thành, Tiên Phước, Nông Sơn, Nam Giang, Điện Bàn, Hội An, tỉnh Quảng Nam Nam (trước sáp nhập). - Tổng mức đầu tư: 196.991.284.000 đồng. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách trung ương thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ. Do Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng Quảng Nam làm chủ đầu tư. - Thời gian thực hiện dự án: Năm 2022 - 2023. - Hiện đang thực hiện lắp đặt bàn giao đưa vào sử dụng (Tháng 12/2025). b) Đối với việc đầu tư trong thời gian tới - Hiện nay ngành Y tế đang tham mưu cấp thẩm quyền về việc chuyển giao các Trạm Y tế xã,

¹² Quyết định số 1550/QĐ-UBND ngày 26/6/2024 của UBND tỉnh Quảng Nam.

¹³ Quyết định số 601/QĐ-UBND ngày 27/3/2023 của UBND tỉnh Quảng Nam.

	Nội dung kiến nghị	Nội dung trả lời
		phường về Ủy ban nhân dân các xã, phường theo Thông tư số 43/2025/TT-BYT ngày 15/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trạm Y tế xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Thông tư số 53/2025/TT-BYT ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 43/2025/TT-BYT ngày 15/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trạm Y tế xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Như vậy, từ 1/7/2026, Trạm Y tế trực thuộc UBND xã, phường. - Việc đề xuất đầu tư cơ sở vật chất Trạm Y tế hiện nay thực hiện theo Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của HĐND thành phố Đà Nẵng về các nội dung liên quan đến nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn; phân cấp nhiệm vụ chi đầu tư phát triển năm 2026 và kế hoạch đầu tư công ngân sách nhà nước năm 2026 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Trong trường hợp thuộc nhiệm vụ của ngành y tế, Sở Y tế tham mưu cấp thẩm quyền theo quy định. 2. Về chú trọng phát triển nguồn nhân lực y tế có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cao nhất là tại các trạm y tế cấp xã, nhằm đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân - Để đảm bảo nguồn nhân lực y tế có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cao, nhất là các Trạm Y tế cấp xã; Sở Y tế đã tham mưu UBND thành phố trình thường trực HĐND thành phố đăng ký xây dựng Nghị quyết quy định chính sách phát triển nguồn nhân lực cho các đơn vị sự nghiệp y tế tuyến cơ sở (Trạm Y tế và TTYT khu vực) trên địa bàn thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2026-2031 gồm các chính sách: thu hút, ưu đãi đặc thù, đào tạo sau đại học đối với bác sĩ, hợp đồng bác sĩ đã nghỉ hưu. Dự kiến thông qua tại kỳ họp HĐND thành phố giữa năm 2026. 3. Về “rà soát các chính sách y tế dành cho người yếu thế, bệnh nhân bị bệnh hiểm nghèo gặp khó khăn (bệnh ung thư...) tiếp tục được thực hiện” - Các chính sách y tế dành cho người yếu thế, bệnh nhân bị bệnh hiểm nghèo gặp khó khăn (bệnh ung thư...) đang được các đơn vị, địa phương thực hiện theo quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; Nghị định số 176/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật Bảo hiểm xã hội về trợ cấp hưu trí xã hội và

	Nội dung kiến nghị	Nội dung trả lời
		Nghị quyết 41/2025/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của HĐND thành phố quy định một số chính sách trợ giúp xã hội trên địa bàn thành phố. - Việc tham mưu Nghị quyết 41/2025/NQ-HĐND trên cơ sở tích hợp các chính sách trợ giúp xã hội của tỉnh Quảng Nam và thành phố Đà Nẵng (cũ), căn cứ vào quy định về đối tượng mắc bệnh hiểm nghèo (trong đó có bệnh ung thư) theo quy định tại Thông tư số 50/2024/TT-BYT ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về ban hành danh mục bệnh hiểm nghèo để các tổ chức, cá nhân vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng các nguồn đóng góp tự nguyện hỗ trợ bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo và điều kiện kinh tế - xã hội của thành phố để đảm bảo sự thống nhất, đồng bộ, bao trùm các đối tượng bảo trợ xã hội, phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tiễn của thành phố. Theo đó, các đối tượng trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật, người mắc bệnh hiểm nghèo (trong đó có người mắc bệnh ung thư) có hoàn cảnh khó khăn và nhiều đối tượng khó khăn khác trên địa bàn thành phố được quan tâm hỗ trợ với nhiều chính sách trợ giúp như: trợ cấp xã hội hàng tháng, trợ cấp nuôi dưỡng tại các cơ sở trợ giúp xã hội, cấp thẻ bảo hiểm theo quy định và hỗ trợ mai táng phí khi chết.

